TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN B** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **111/**2023/HSST
Ngày 18 tháng 7 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Dương Thị Sen**

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Nguyễn Thị Thụy**

2. Ông **Phạm Quang Tuấn**

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Phạm Thu Hương**– Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân quận B, thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố H tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Kim Ngân** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2023, Tòa án nhân dân quận B, thành phố H mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến (Điểm cầu trung tâm tại Phòng xét xử trực tuyến - Tòa án nhân dân thành phố H. Điểm cầu thành phần tại Phòng xét xử trực tuyến -Trại tạm giam số 1 Công an Thành phố H) vụ án hình sự thụ lý số: 102/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 222/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2023 đối với:

1. Bị cáo: **Phan Chí D1**, Giới tính: Nam; Sinh năm: 1985; HKTT: Số 50 phố Đ, phường H, quận H, thành phố H; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 06/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ và tên bố: Phan Chí T (đã chết); Họ và tên mẹ: Hoàng Thị T (sinh năm 1960); Vợ, con: không có; Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: 03 tiền sự đã ngoài thời hiệu;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 16/3/2023. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 1 – Công an thành phố H; Có mặt tại Phòng xét xử trực tuyến - Trại tạm giam số 1 Công an Thành phố H.

2. Bị cáo: **Nguyễn Văn D2**, Giới tính: Nam; Sinh năm: 1995; HKTT: Đội 1 thôn L, xã L, huyện M, thành phố H; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ và tên bố: Nguyễn Văn D3 (sinh năm 1968); Họ và tên mẹ: Đỗ Thị O (sinh năm 1971); Vợ, con: không có; Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: 01 tiền sự còn thời hiệu;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 16/3/2023. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 1 – Công an thành phố H; Có mặt tại Phòng xét xử trực tuyến - Trại tạm giam số 1 Công an Thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 16/3/2023, Phan Chí D1 đến Trung tâm y tế dự phòng H để uống Methadone, sau khi uống xong D1 đi ra khu vực gần cổng trung tâm y tế dự phòng để tìm mua heroin. Tại đây, D1 mua một túi heroin với giá 300.000 đồng của một người đàn ông không quen biết. Mua xong, D1 cầm túi ma túy về gần 108 C5 Tập thể G, phường G, quận B, thành phố H, D1 đã lấy ra một phần nhỏ heroin để sử dụng. Số heroin còn lại, D1 cất vào túi quần trước bên phải đang mặc.

Đến khoảng 10 giờ 00 cùng ngày thì Nguyễn Văn D2 sử dụng số điện thoại 0368422186 gọi vào số điện thoại 0398002759 của D1 hỏi mua 500.000 đồng tiền heroin, D1 đồng ý và hẹn D2 đến khu vực triển lãm G (ngã ba G - N), phường G, quận B, thành phố H để giao dịch. Thỏa thuận xong, D2 đi xe ôm đến ngã ba G và gọi điện cho D1. Khoảng 5 phút sau, D1 đi xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng đến gặp D2. Tại đây, D2 đã đưa cho D1 500.000 đồng (1 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng). D1 cầm tiền cất vào túi quần trước bên phải đang mặc rồi lấy 01 túi ma túy heroin trong túi quần đưa cho D2. Mua ma túy xong, D2 cầm túi nilon ma túy heroin trong tay trái rồi đi bộ ra ngã tư G – L rồi tìm xe ôm đi về. Khi D2 và tài xế xe ôm Đỗ Minh T2 (sinh năm 1991, HKTT: xã X, huyện X, tỉnh N) đi đến khu vực ngã tư phố L giao cắt phố N, phường T, quận B, thành phố H thì bị Tổ công tác Đội CSĐT tội phạm về ma túy – Công an quận B bắt quả tang cùng vật chứng. Qua lời khai của Nguyễn Văn D2 ngày 16/3/2023, Cơ quan điều tra đã tiến hành bắt khẩn cấp đối với Phan Chí D1.

*** Vật chứng thu giữ:**

Thu giữ của Nguyễn Văn D2:

- 01 túi nilon màu trắng – đỏ, bên trong chứa chất bột màu trắng;
- 01 điện thoại di động OPPO màu xanh, sim số: 0368422186;
- Tiền Việt Nam: 49.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã thu giữ của Phan Chí D1:

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, BKS 29C1-916.90;
- 01 điện thoại di động Nokia E71 màu đen, sim số: 0398002759;
- Tiền Việt Nam: 500.000 đồng.

Bản kết luận giám định số 1675/KLGĐ-PC09 ngày 24/3/2023 của Phòng kĩ thuật hình sự - Công an thành phố Hkết luận: *Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilon chứa ma túy, loại Heroin, khối lượng 0,352 gam.*

Tại cơ quan điề tra, Phan Chí D1 và Nguyễn Văn D2 đều khai nhận hành vi phạm tội như nội dung nêu trên. Lời khai nhận của D1 và D2 phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, sơ đồ bắt giữ, vật chứng thu giữ, kết luận giám định ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác trong quá trình điều tra.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Phan Chí D1, quá trình điều tra do D1 khai không biết họ, tên và địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với anh Đỗ Minh T2 là tài xế xe ôm, quá trình điều tra xác định anh T2 không liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Văn D2 nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Đối với xe máy nhãn hiện Honda Wave màu trắng, BKS: 29C1-91690, số máy JA39E2202874, số khung RLHJA3921MY085574, quá trình điều tra xác định là xe của Phan Chí D1. Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định, xác định số khung, số máy là số nguyên thủy nên Cơ quan điều tra chuyển chiếc xe máy đến khi vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự quận B để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 102/CT-VKSBĐ ngày 27/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận B đã

1. Truy tố Phan Chí D1 về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo qui định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự;

2. Truy tố Nguyễn Văn D2 về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B giữ quan điểm truy tố đối với bị cáo Phan Chí D1 và Nguyễn Văn D2 theo tội danh và điều luật đã viện dẫn trong Cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đánh giá mức độ phạm tội, xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38, xử phạt bị cáo Phan Chí D1 mức án từ 26 đến 30 tháng tù; căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D2 mức án từ 16 đến 20 tháng tù.Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị: tịch thu tiêu hủy 0,352gam ma túy loại Heroine. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000đồng là tiền mua bán ma túy giữa các bị cáo. Trả lại cho Nguyễn Văn D2 số tiền 49.000đồng. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động OPPO

màu xanh và 01 điện thoại di động NOKIA E71 màu đen và 01 xe máy HONDA Wave màu trắng BKS 29C1-91690.

Tại phiên tòa bị cáo Phan Chí D1 và bị cáo Nguyễn Văn D2 đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình và lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận B, thành phố H, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, tang vật thu giữ trong vụ án, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Hvà các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận:

Ngày 16/3/2023, tại khu vực triển lãm G (ngã ba G – N), phường Giảng Võ, quận B, thành phố H, bị cáo Phan Chí D1 có hành vi bán trái phép 0,352 gam ma túy loại Heroine cho bị cáo Nguyễn Văn D2.

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 16/3/2023, tại khu vực ngã tư phố L giao cắt phố N, phường T, quận B, thành phố H, Nguyễn Văn D2 có hành vi tàng trữ trái phép 0,352 gam ma túy loại Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang cùng tang vật chứng.

Hành vi của bị cáo D1 là hành vi bán trái phép chất ma túy với mục đích kiếm lời, hành vi của bị cáo D2 là hành vi tàng trữ bất hợp pháp chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy được tác hại của hành vi mua bán và tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện. Các bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự tại thời điểm phạm tội, có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, phạm tội với lỗi cố ý.

Tại phiên tòa, bị cáo Phan Chí D1 và Nguyễn Văn D2 đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo Bản cáo trạng và Lời luận tội của Viện kiểm sát.

Hành vi của bị cáo Phan Chí D1 đã cấu thành tội « Mua bán trái phép chất ma túy » theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn D2 đã cấu thành tội « Tàng trữ trái phép chất ma túy » theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng và Lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận B truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Tệ nạn ma túy là vấn nạn nhức nhối trong xã hội bởi những tác hại rất lớn mà ma túy gây ra cho sức khỏe con người, ma túy cũng là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác trong xã hội, tạo nên sự bất ổn định của tình hình trật tự trị an xã hội ở địa phương. Tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo D1 có 03 tiền sự đã ngoài thời hiệu, bị cáo D2 có 01 tiền sự đã ngoài thời hiệu thể hiện bị cáo đã được các cơ quan pháp luật giáo dục nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng, cải tạo mà với ý thức coi thường pháp luật, bị cáo lại tiếp tục phạm tội.

- Tuy nhiên, trong suốt quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thể hiện rõ thái độ ăn năn hối cải và khai báo thành khẩn. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Bị cáo D1 có bố đẻ là thương binh, bị cáo bị bệnh HIV, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét để giảm cho các bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có 0,352gam ma túy loại Heroin đã qua giám định, sau khi phòng PC09 – CATP. Htrích mẫu giám định, số còn lại được niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Văn D2 và giám định viên là vật cấm lưu hành.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động OPPO màu xanh (sim 0368422186) đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động NOKIA E71 (sim 0398002759) màu đen đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện các bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy với nhau.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 xe máy HONDA Wave màu trắng, BKS 29C1-91690 đã qua sử dụng là xe bị cáo D1 dùng để đi mua bán ma túy.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 500.000 đồng là tiền mua bán ma túy và số tiền 49.000 đồng là tài sản của bị cáo D2.

[8] Về các vấn đề khác: Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B về điều luật áp dụng và tội danh là có căn cứ. Về mức hình phạt, xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh và hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Phan Chí D1.

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Văn D2;

- Tuyên bố: bị cáo **Phan Chí D1** phạm tội "**Mua bán trái phép chất ma túy"**.

- Xử phạt: Bị cáo **Phan Chí D1 26 (Hai mươi sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/3/2023.

- Tuyên bố: bị cáo **Nguyễn Văn D2** phạm tội "**Tàng trữ trái phép chất ma túy"**.

- Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn D2 20 (Hai mươi) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/3/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có 0,352gam ma túy loại Heroin đã qua giám định, sau khi phòng PC09 – CATP. H trích mẫu giám định, số còn lại được niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Văn D2 và giám định viên.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động OPPO màu xanh (sim 0368422186) đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động NOKIA E71 (sim 0398002759) màu đen đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 xe máy HONDA Wave màu trắng, BKS 29C1-91690 đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 549.000 đồng.

Các vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B theo Biên bản bàn giao vật chứng số 161 ngày 14/7/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra

Công an quận B và Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố H và Giấy nộp tiền vào Ngân hàng TMCP C ngày 14/7/2023.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Bị cáo Phan Chí D1 và Nguyễn Văn D2, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- *TAND TP. H;*
- *VKSND TP. H;*
- *VKSND quận B;*
- *Công an quận B;*
- *Chi cục THADS quận B;*
- *Trại tạm giam số I H;*
- *UBND p. H, q. H, TP. H;*
- *UBND xã L, huyện M,TP.H;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Sen

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Sen